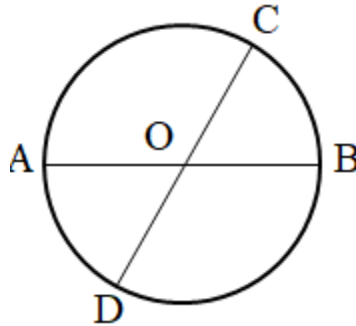


Giải Bài 104 trang 22, 23 VBT Toán lớp 3 Tập 2

Bài 1 trang 22 vở bài tập Toán lớp 3 Tập 2:

a) Viết chữ thích hợp vào chỗ chấm:

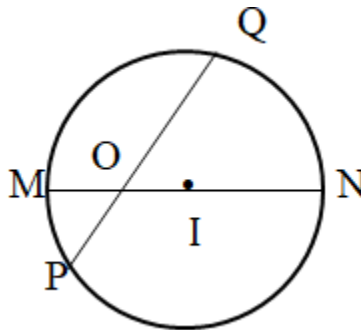


Đây là hình tròn tâm O.

- Các bán kính có trong hình tròn là:

- Các đường kính có trong hình tròn là:

b) Đúng ghi Đ, sai ghi S:



Đây là hình tròn tâm I

- Các bán kính có trong hình tròn là: IM, IN

- Đường kính có trong hình tròn là: MN

- Các bán kính có trong hình tròn là: OQ và OP

- Đường kính có trong hình tròn là PQ

Lời giải:

a) Viết chữ thích hợp vào chỗ chấm:

Đây là hình tròn tâm O.

- Các bán kính có trong hình tròn là: OA, OB, OC, OD.

- Các đường kính có trong hình tròn là: AB, DC.

b) Đúng ghi Đ, sai ghi S:

Đây là hình tròn tâm I

- Các bán kính có trong hình tròn là: IM, IN

- Đường kính có trong hình tròn là: MN

- Các bán kính có trong hình tròn là: OQ và OP

- Đường kính có trong hình tròn là PQ

Bài 2 trang 23 vở bài tập Toán lớp 3 Tập 2:

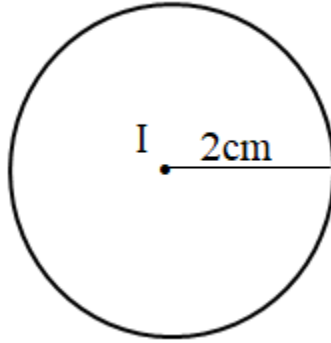
Vẽ hình tròn

a) Tâm O, bán kính 3cm

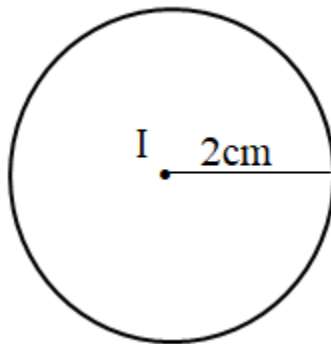
b) Tâm tùy ý, bán kính 2cm.

Lời giải:

a) Tâm O, bán kính 3cm



b) Tâm tùy ý, bán kính 2cm.



Bài 3 trang 23 Vở bài tập Toán lớp 3 Tập 2:

a) Vẽ đường kính AB, đường kính MN trong hình tròn bên dưới:

b) Đúng ghi Đ, sai ghi S.

- Độ dài đoạn thẳng OA lớn hơn độ dài đoạn thẳng OM

- $OM = ON$

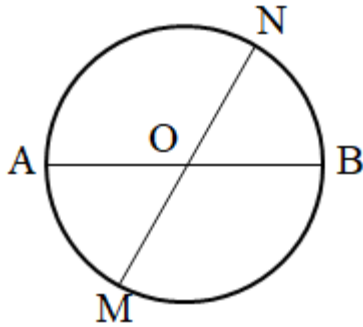
- $ON = \frac{1}{2} MN$

- Độ dài đường kính gấp hai lần độ dài bán kính

- $AB = MN$

Lời giải:

a) Vẽ đường kính AB, đường kính MN trong hình tròn bên dưới:



b) Đúng ghi Đ, sai ghi S.

- Độ dài đoạn thẳng OA lớn hơn độ dài đoạn thẳng OM S

- $OM = ON$ Đ

- $ON = \frac{1}{2} MN$ Đ

- Độ dài đường kính gấp hai lần độ dài bán kính Đ

- $AB = MN$ Đ